TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẮC GIANG** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 132 /2023/HS-ST
Ngày 11 tháng 8 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC GIANG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Triệu Thị Luyện
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Văn Môn
2. Bà Nguyễn Thị Huệ

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang tham gia phiên tòa:*** Bà Ngô Thị Vân Anh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 8 năm 2023, tại điểm cầu trực tuyến Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang và điểm cầu trực tuyếnTrại tạm giam công an tỉnh Bắc Giang, Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 124/2023/TLST-HS ngày 25 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 131/2023/ QĐXXST- HS ngày 31 tháng 7 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn L, năm sinh 1986.

Nơi cư trú: Thôn S, xã Đ, thành phố B, tỉnh B.

Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1950 và bà Phạm Thị Th, sinh năm 1952 (đều đã chết), có vợ: Thái Thị Ngh, sinh năm 1986 và có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2014.

Tiền án:

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 148 ngày 09/9/2016, Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang xử phạt 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/02/2018, chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm vào tháng 11/2016 (khối L ma túy là 0,348 gam Heroin).

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 83 ngày 31/5/2019,Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang xử phạt 01 năm 01 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/02/2020, chấp

hành xong án phí hình sự sơ thẩm vào tháng 10/2019 (khối L ma túy là 0,048 gam Heroin).

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 205 ngày 22/12/2020,Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/3/2022, chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm vào tháng 3/2021 (khối L ma túy L tàng trữ 0,041 gam Heroin; 0,016 gam Methaphetamin).

Nhân thân:

+ Quyết định số 102 ngày 13/6/2014 của Công an phường Thọ Xương, thành phố Bắc Giang xử phạt Nguyễn Văn L về hành vi "Đánh bạc";

+ Quyết định số 83 ngày 16/6/2014 của Công an phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Bắc Giang xử phạt Nguyễn Văn L về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma tuý";

+ Quyết định số 109 ngày 28/9/2015 của Công phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Bắc Giang xử phạt Nguyễn Văn L về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma tuý";

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/5/2023 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang (có mặt).

** Bị hại:*

Đỗ Văn Kh, sinh 1967 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số 05, ngõ 175, đường Ng, phường H, thành phố B, tỉnh B

** Người có quyền, nghĩa vụ liên quan:*

Đào Trọng H, sinh 1981(vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn B, xã Q, huyện T, tỉnh B

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn L không có nghề nghiệp ổn định. Hàng ngày, L thường đi trên các cung đường thuộc thành phố Bắc Giang để nhặt sắt vụn bán lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Khoảng 18 giờ 20 phút ngày 15/5/2023, L đi bộ đến ngõ 175 đường Nguyễn Văn Cừ, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Bắc Giang, phát hiện trước cửa ngôi nhà số 05 có dựng 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu FUTURE, biển kiểm soát 98H8-1222, màu sơn xanh, đã qua sử dụng, chìa khóa điện vẫn cắm ở ổ khóa và khóa điện vẫn đang mở là tài sản của ông Đỗ Văn Kh. L nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe mô tô trên. L tiếp tục đi bộ vào phía trong ngõ 175 rồi quay lại phía đầu ngõ để quan sát thấy không có người qua lại và không có người trông coi, L tiến lại gần chiếc xe, ngồi lên yên xe và dùng tay phải đề nổ máy xe rồi điều khiển xe đi ra phía đầu ngõ 175 đường Nguyễn Văn Cừ đến khu vực bờ đê cầu Tre thuộc phường Mỹ Độ, thành phố Bắc Giang để chơi. Tại đây, L gặp anh Đào Trọng H là người quen của L. L đặt vấn đề muốn bán chiếc xe mô tô trộm cắp được cho anh Hà. Anh Hà quan sát chiếc xe, trao đổi, thoả thuận mua với giá 1.400.000 đồng, L đồng ý. Anh Hà bảo L

điều khiển xe mô tô đến khu vực chợ cá Song Mai thuộc thôn Mai Cao, xã Song Mai, thành phố Bắc Giang để giao xe cho anh Hà. Đến nơi, trong lúc chờ anh Hà đến nhận xe, L sử dụng khóa điện mở cốp chiếc xe thấy có 01 chiếc kìm, L sử dụng chiếc kìm để tháo biển số xe ra rồi vứt xuống ao cạnh đó. Gặp anh Hà, anh Hà đưa cho L số tiền 1.150.000 đồng, còn nợ L 250.000 đồng rồi anh Hà điều khiển xe về nhà. Số tiền bán xe mô tô trộm cắp L đã tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 18/5/2023, ông Đỗ Văn Kh đã trình báo Công an phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Bắc Giang. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Giang đã tiến hành xác minh, triệu tập Nguyễn Văn L làm việc. Tại đây, L đã đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô của ông Khương.

Kết luận định giá tài sản số 97/KL-HĐĐG ngày 24/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Bắc Giang, kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu FUTURE, màu sơn xanh, biển số 98H8-1222, mua mới ngày 15/6/2003, đã qua sử dụng có trị giá 6.000.000 đồng vào thời điểm ngày 15/5/2023.

Ngày 18/5/2023, Cơ quan điều tra đã tiến hành cho L xác định hiện trường và xác định vị trí L vứt chiếc biển số, kết quả: L đã xác định đúng vị trí trộm cắp tài sản tại trước cửa số nhà 05 ngõ 175 đường Nguyễn Văn Cừ, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Bắc Giang và vị trí vứt chiếc biển kiểm soát xe. Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không thu được chiếc biển kiểm soát xe mô tô trên.

Cùng ngày 18/5/2023, Cơ quan điều tra đã tiến hành cho anh Hà nhận dạng đối tượng bán chiếc xe mô tô nhãn hiệu Futurer cho anh Hà, kết quả: Anh Hà nhận ra L là người đã bán chiếc xe mô tô trên cho anh Hà vào ngày 15/5/2023 với giá 1.400.000 đồng. Khi mua xe, anh Hà không biết chiếc xe này do L trộm cắp mà có.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Hà đã tự nguyện giao nộp xe cho cơ quan điều tra để trả lại cho ông Khương. Anh Hà, ông Khương không đề nghị gì về bồi thường dân sự đối với L.

Về xử lý vật chứng: Ngày 30/6/2023, Cơ quan điều tra đã trả lại 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu FUTURE, màu sơn xanh, đã qua sử dụng cho ông Đỗ Văn Kh.

Tại Bản Cáo trạng số 140/CT-VKS ngày 25 tháng 7 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận ngày 15/5/2023, bị cáo có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu FUTURE –BKS 98h8-1222 của ông Đỗ Văn Kh như bản Cáo trạng đã nêu và như bị cáo đã khai tại cơ quan điều tra.Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng, không oan, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Hội đồng xét xử công bố lời khai của những người tham gia tố tụng được triệu tập nhưng vắng mặt tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, đánh giá các tình tiết, chứng cứ của vụ án vẫn giữ nguyên quyết định như đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 14 đến 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 18/5/2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật

Bị cáo nhất trí với bản luận tội, không có ý kiến tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bắc Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của những người này, sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra. Căn cứ lời khai của bị cáo, bị hại, Kết luận định giá tài sản số 97/KL-HĐĐG ngày 24/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Bắc Giang và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 18 giờ 20 phút ngày 15/5/2023, tại khu vực trước cửa số nhà 05, ngõ 175 đường Nguyễn Văn Cừ, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Bắc Giang, bị cáo Nguyễn Văn L có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu FUTURE, biển số 98H8-1222, màu sơn xanh, đã qua sử dụng của ông Đỗ Văn Kh. Tài sản trộm cắp có trị giá là 6.000.000 đồng.

Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức, năng lực điều khiển hành vi và tuổi chịu trách nhiệm hình sự được quy định tại Bộ luật Hình sự. Bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với lỗi cố ý, đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều

173 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang truy tố bị cáo theo tội danh, khoản, Điều luật trên là có căn cứ.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm vào quyền sở hữu đối với tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý bất an cho người dân. Bị cáo đã lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản, lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản ngay giữa ban ngày, thể hiện sự coi thường pháp luật. Do vậy, cần phải xử nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị kết án chưa được xóa án tích nay lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà, bị cáo khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội; sau khi phạm tội bị cáo ra đầu thú nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu đã nhiều lần bị xét xử về tội trộm cắp tài sản nhưng không cải sửa nay lại phạm tội do cố ý. Do vậy, để răn đe, giáo dục bị cáo, phòng ngừa tội phạm cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn theo quy định tại khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự với mức hình phạt như đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp. Bị cáo không có công việc, thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về vật chứng: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu FUTURE, màu sơn xanh, đã qua sử dụng bị cáo chiếm đoạt là của ông Đỗ Văn Kh. Cơ quan điều tra đã trả lại xe trên cho ông Khương là phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[10] Đối với anh Đào Trọng H là người mua xe mô tô do bị cáo trộm cắp của ông Khương. Tuy nhiên, khi mua xe, anh Hà không biết chiếc xe này do bị cáo trộm cắp mà có nên không có căn cứ xử lý về hành vi "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm theo điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[12] Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[13] Hội đồng xét xử tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án theo quy định tại khoản 1 Điều 329 của BLTTHS.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 136; Điều 292; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn L 01 năm 02 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 18/5/2023.

2. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3.Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bắc Giang
- VKSND thành phố Bắc Giang;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Cơ quan điều tra, Cơ quan THAHS Công an tp Bắc Giang;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang.
- Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Lưu HS vụ án; Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Triệu Thị Luyện

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ *(ĐÃ KÝ)*	**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA** *(ĐÃ KÝ)*